

**THÔNG TẤN XÃ
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 331/TTX-KHTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2018.

V/v báo cáo kết quả giám sát tài
chính và đánh giá hiệu quả hoạt
động năm 2017.

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp)

Thực hiện chế độ giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả, báo cáo tình hình hoạt động đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính, Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) xin báo cáo Bộ Tài chính kết quả giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2017 của 02 (hai) công ty TNHH MTV 100% vốn nhà nước do TTXVN là đại diện chủ sở hữu như sau:

A. Phương thức giám sát: giám sát trực tiếp và giám sát sau.

B. Kết quả giám sát, đánh giá

I. Công ty TNHH MTV In - Thương mại TTXVN

1. Tình hình đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp

Trong năm 2017, doanh nghiệp được phép điều chỉnh giảm vốn điều lệ (từ số vốn điều lệ cũ: 175.000.000.000 đồng xuống số vốn điều lệ mới: 127.236.075.566 đồng).

** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

- Mục tiêu và phạm vi điều chỉnh vốn điều lệ: phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại doanh nghiệp.

- Trình tự và thủ tục, thẩm quyền quyết định trong điều chỉnh vốn điều lệ: tuân thủ đúng theo trình tự và thủ tục, thẩm quyền được quy định.

2. Tình hình bảo toàn và phát triển vốn

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu bình quân năm 2017: 127.236.075.566 đồng.
Trong đó: vốn góp của chủ sở hữu bình quân: 126.203.917.195 đồng

- Tổng tài sản bình quân năm 2017: 208.833.183.804 đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 3.647.754.724 đồng

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE): 2,86%

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA): 1,74%

- Hệ số bảo toàn và phát triển vốn: 1,004

** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

- Doanh nghiệp đảm bảo khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu và của tài sản.

- Doanh nghiệp bảo toàn và phát triển được vốn.

3. Tình hình quản lý và sử dụng vốn tại doanh nghiệp

3.1. Hoạt động đầu tư vốn đối với các dự án đầu tư:

Trong năm 2017, doanh nghiệp đã hoàn thành thực hiện 05 dự án đầu tư nhóm C “Tăng cường năng lực in, gia công sản phẩm sau in, vận chuyển nội bộ và xây dựng cơ bản” giai đoạn 2016-2017.

- Tổng mức đầu tư: 30.933.000.000 đồng

- Nguồn vốn huy động để thực hiện dự án: vốn chủ sở hữu và vốn vay.

Trong đó:

- + Vốn tự có của doanh nghiệp: 14.133.000.000 đồng

- + Vốn vay dài hạn (60 tháng) của VCB: 16.800.000.000 đồng

- Thời gian thực hiện các dự án: từ 1 đến 9 tháng

- Giải ngân tính đến ngày 31/12/2017: giải ngân 100 % tổng mức đầu tư.

** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

- Thẩm quyền, trình tự và thủ tục đầu tư theo đúng các quy định của pháp luật về đầu tư và Điều lệ, quy chế quản lý tài chính doanh nghiệp.

- Giá trị TSCĐ hình thành từ dự án và đưa vào sử dụng: 28.259.000.000 đồng.

- Dự án hoàn thành góp phần trang bị thêm 01 máy in tờ rời mới, nâng cao năng lực in tờ rời của doanh nghiệp. Hệ thống gia công sau in (máy bắt và đóng sách liên hoàn, máy xén, máy lồng lò xo) cũng được hoàn thiện, giúp doanh nghiệp đa dạng thêm nguồn sản phẩm chủ lực.

3.2. Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: trong năm 2017, doanh nghiệp không thực hiện đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết.

3.3. Tình hình huy động và sử dụng vốn:

- Tổng số vốn huy động trong năm: 164.084.361.272 đồng

- Đã trả: 149.288.467.134 đồng

** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

- Vốn vay được doanh nghiệp sử dụng đúng mục đích. Thẩm quyền quyết định vay vốn tuân thủ theo quy chế quản lý tài chính của doanh nghiệp.

- Vốn vay chủ yếu được doanh nghiệp dùng để kinh doanh giấy in.

3.4. Tình hình quản lý tài sản, quản lý nợ:

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn của doanh nghiệp: 1,42

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 0,63 (63%)

*** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:**

- Doanh nghiệp đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

- Đã trích lập các khoản dự phòng phải thu khó đòi theo quy định.

- Doanh nghiệp có hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu hơi cao, tuy nhiên, công nợ phải thu, phải trả của doanh nghiệp vẫn được kiểm soát trong giới hạn an toàn và theo đúng quy định.

- Các khoản nợ phải trả đều được hạch toán, quản lý và theo dõi theo đúng quy định.

- Quản lý nợ được thực hiện theo Quy chế quản lý nợ tại doanh nghiệp, theo quy định tại Nghị định số 206/2013/NĐ - CP ngày 09/12/2013 của Chính phủ.

- Các khoản phải thu khó đòi và hàng hóa tồn kho được trích lập dự phòng theo quy định.

- Doanh nghiệp thực hiện chế độ quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định và chuẩn mực kế toán hiện hành.

4. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

4.1. Doanh thu:

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của doanh nghiệp tại ngày 31/12/2017, tổng doanh thu năm 2017 đạt 284,970 tỷ đồng, tăng 13,9% so với năm 2016 và đạt 111,68 % so với kế hoạch được giao.

4.2. Lợi nhuận:

Lợi nhuận sau thuế năm 2017 đạt 3,647 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2016 và đạt 101,3 % so với kế hoạch được giao.

4.3. Tổng tài sản:

Tổng tài sản tính đến ngày 31/12/2017 của doanh nghiệp là: 208,115 tỷ đồng. Trong đó:

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 46,26 % tổng tài sản, chủ yếu là khoản khách hàng phải trả và hàng tồn kho.

- Tỷ trọng tài sản dài hạn chiếm 53,74 % tổng tài sản (trong đó: tài sản cố định (TSCĐ) chiếm tỷ trọng 53,18 % tổng tài sản).

** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

- Doanh thu và lợi nhuận thực hiện 2017 tăng so với năm 2016 và so với kế hoạch được giao. Nguyên nhân: doanh nghiệp đã chủ động nâng cao năng lực sản xuất, trang bị hệ thống máy in và sau in nên đã mở rộng nguồn hàng, đảm bảo doanh thu chính (công nghiệp in) tăng trưởng.

- Chi phí sản xuất và chi phí quản lý được doanh nghiệp tiết giảm hợp lý.

- Cơ cấu tài sản, nguồn vốn tại doanh nghiệp phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Ngoài công nghiệp in, doanh nghiệp còn hoạt động thương mại (buôn bán giấy và các phụ tùng phục vụ in) nên tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm tương đối lớn trong tổng tài sản.

5. Phân phối lợi nhuận sau thuế:

- Lợi nhuận sau thuế: 3.647.754.724 đồng.

- Trích Quỹ khen thưởng - phúc lợi: 3.119.350.000 đồng

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 547.160.000 đồng.

** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

- Mức trích lập các quỹ:

+ Quỹ khen thưởng - phúc lợi: 3.119.350.000 đồng.

Trong đó: Quỹ khen thưởng - phúc lợi: 3.018.100.000 đồng (tương đương 1,6 tháng lương thực hiện - nằm trong tỷ lệ cho phép). Quỹ thưởng viên chức quản lý: 101.250.000 đồng (tương đương 1,5 tháng lương thực hiện - nằm trong tỷ lệ cho phép).

+ Quỹ đầu tư phát triển: 547.160.000 đồng (tương đương 15% lợi nhuận sau thuế - nằm trong tỷ lệ cho phép)

- Tỷ lệ trích lập các quỹ nằm trong tỷ lệ cho phép.

6. Tình hình chấp hành pháp luật về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

Chấp hành đầy đủ các quy định hiện hành về đầu tư và quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Thời điểm giám sát chưa phát hiện thấy sai phạm trong lĩnh vực này.

7. Tình hình thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý doanh nghiệp:

Doanh nghiệp đã xây dựng Quy chế về lao động và tiền lương của doanh nghiệp theo đúng quy định, từ đó làm cơ sở để chi trả lương và thực hiện thanh, kiểm tra của các cơ quan chức năng.

Thực hiện đầy đủ các quy định của nhà nước về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp. Người lao động được trang bị đầy đủ trang, thiết bị bảo hộ lao động. 6 tháng đầu năm đã thực hiện đo kiểm môi trường. Chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho người lao động được thực hiện đầy đủ.

Quỹ tiền lương của người lao động, Quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng của viên chức quản lý doanh nghiệp được xác định theo quy định tại các thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH và thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

Quỹ tiền lương theo kế hoạch của người lao động được phê duyệt năm 2017: 21,233 tỷ đồng, thực hiện năm 2017: 22,237 tỷ đồng.

Quỹ tiền lương, thù lao theo kế hoạch của viên chức quản lý được phê duyệt năm 2017: 810 triệu đồng, thực hiện năm 2017: 810 triệu đồng.

Quỹ thưởng theo kế hoạch của viên chức quản lý được phê duyệt năm 2017: 101,25 triệu đồng, thực hiện năm 2017: 101,25 triệu đồng.

8. Tình hình chấp hành chế độ chính sách, pháp luật nhà nước

Doanh nghiệp nghiêm túc thực hiện các quy định hiện hành về chế độ chính sách thuế, tiền lương, bảo hiểm xã hội. Thực hiện đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ cho người lao động. Chấp hành đầy đủ và nghiêm túc các hướng dẫn, chỉ đạo của chủ sở hữu.

II. Công ty TNHH MTV ITAXA

1. Tình hình đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp

Trong giai đoạn 2015 - 2017, doanh nghiệp được phép điều chỉnh tăng vốn điều lệ (từ số vốn điều lệ cũ: 200.000.000.000 đồng lên số vốn điều lệ mới: 255.000.000.000 đồng).

Mức vốn điều lệ được bổ sung để doanh nghiệp thực hiện các dự án:

- Mua tài sản trên đất, chuyển QSD đất tại khu nhà 122 - 124 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Thành phố HCM.
- Mua sắm máy móc, trang bị để nâng cao năng lực sản xuất.

** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

- Mục tiêu và phạm vi đầu tư bổ sung vốn điều lệ: phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động của doanh nghiệp.
- Trình tự và thủ tục, thẩm quyền quyết định trong đầu tư bổ sung vốn điều lệ: tuân thủ đúng theo trình tự và thủ tục, thẩm quyền được quy định.

- Phương thức bổ sung vốn điều lệ: sử dụng nguồn Quỹ đầu tư phát triển tại doanh nghiệp.

Kết quả tình hình đầu tư vốn nhà nước để bổ sung vốn điều lệ được TTXVN tổng hợp tại biểu số 01B.

2. Tình hình bảo toàn và phát triển vốn

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu bình quân năm 2017: 253.909.019.495 đồng.
Trong đó: vốn góp của chủ sở hữu bình quân: 253.058.415.576 đồng

- Tổng tài sản bình quân năm 2017: 321.103.556.806 đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 18.614.588.946 đồng

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE): 7,33%

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA): 5,79%

- Hệ số bảo toàn và phát triển vốn: 1,022

** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

- Doanh nghiệp đảm bảo khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu và của tài sản.

- Doanh nghiệp bảo toàn và phát triển được vốn.

3. Tình hình quản lý và sử dụng vốn tại doanh nghiệp

3.1. Hoạt động đầu tư vốn đối với các dự án đầu tư:

Trong năm 2017, doanh nghiệp thực hiện 01 dự án đầu tư nhóm C “Đầu tư máy móc trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực sản xuất” giai đoạn 2017-2018.

- Tổng mức đầu tư: 65.400.000.000 đồng

- Nguồn vốn huy động để thực hiện dự án: vốn chủ sở hữu

- Thời gian thực hiện: 15 tháng

- Giải ngân tính đến ngày 31/12/2017: 1.580.000.000 đồng, đạt 2,41% tổng mức đầu tư.

** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

- Thẩm quyền, trình tự và thủ tục đầu tư theo đúng các quy định của pháp luật về đầu tư, Điều lệ, quy chế quản lý tài chính của doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp đảm bảo thời hạn thực hiện của dự án.

3.2. Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Đầu tư vốn vào công ty con: giá trị vốn góp năm 2017 của công ty mẹ (công ty ITAXA) vào công ty con (công ty cổ phần Địa Sinh): 31.604.564.975 đồng.

** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

Đầu tư của doanh nghiệp (công ty mẹ) vào công ty con tính đến thời điểm 31/12/2017: bảo toàn, phát triển được vốn và mang lại lợi nhuận.

3.3. Tình hình huy động và sử dụng vốn: trong năm 2017, doanh nghiệp không thực hiện huy động vốn.

3.4. Tình hình quản lý tài sản, quản lý nợ:

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn của doanh nghiệp: 1,21
- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 0,29 (29%)

** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

- Doanh nghiệp đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.
- Đã trích lập các khoản dự phòng phải thu khó đòi theo quy định.
- Trong năm đã xử lý một số khoản nợ khó đòi.
- Công nợ phải thu, phải trả của doanh nghiệp được quản lý trong giới hạn an toàn và theo đúng quy định.
- Các khoản nợ phải trả đều được hạch toán, quản lý và theo dõi theo đúng quy định.
- Quản lý nợ được thực hiện theo Quy chế quản lý nợ tại doanh nghiệp, theo quy định tại Nghị định số 206/2013NĐ - CP ngày 09/12/2013 của Chính phủ.
- Các khoản phải thu khó đòi và hàng hóa tồn kho được trích lập dự phòng theo quy định.
- Doanh nghiệp thực hiện chế độ quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định và chuẩn mực kế toán hiện hành.

4. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

4.1. Doanh thu:

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của doanh nghiệp tại ngày 31/12/2017, tổng doanh thu năm 2017 đạt 179,660 tỷ đồng, giảm 4,5% so với năm 2016 và đạt 98,7% so với kế hoạch được giao.

4.2. Lợi nhuận:

Lợi nhuận sau thuế năm 2017 đạt 18,614 tỷ đồng, giảm 0,8% so với năm 2016 và đạt 99 % so với kế hoạch được giao.

4.3. Tổng tài sản:

Tổng tài sản tính đến ngày 31/12/2017 của doanh nghiệp là: 333,534 tỷ đồng. Trong đó:

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 23,12 % tổng tài sản, chủ yếu là các khoản phải thu của khách hàng và đầu tư tài chính ngắn hạn.

- Tỷ trọng tài sản dài hạn chiếm 76,88 % tổng tài sản (trong đó: tài sản cố định (TSCĐ) chiếm tỷ trọng 10,42 % tổng tài sản).

** Đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

- Doanh thu và lợi nhuận thực hiện 2017 giảm nhẹ so với năm 2016 và so với kế hoạch được giao. Nguyên nhân khách quan do sản lượng báo in sụt giảm mạnh, đây là xu thế chung và bất khả kháng của ngành công nghiệp in báo hiện nay, khi báo in đang phải cạnh tranh rất gay gắt với các loại hình thông tin khác (internet, mạng xã hội, truyền hình). Tuy nhiên, doanh nghiệp đã chủ động và tích cực tìm kiếm các nguồn doanh thu khác (ngoài in báo) kèm theo tiết giảm hợp lý chi phí sản xuất và chi phí quản lý nên đã đảm bảo nguồn thu và lợi nhuận.

- Cơ cấu tài sản, nguồn vốn tại doanh nghiệp phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Cuối năm, các khoản phải thu ngắn hạn tăng so với đầu năm. Điều này dẫn đến khoản trích lập dự phòng phải thu khó đòi tăng.

5. Phân phối lợi nhuận sau thuế:

- Lợi nhuận sau thuế: 18.614.588.946 đồng.

- Trích Quỹ khen thưởng - phúc lợi: 12.158.452.875 đồng.

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 5.584.376.684 đồng

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 886.269.387 đồng.

** Nhận xét:*

- Mức trích lập các quỹ:

- + Quỹ khen thưởng - phúc lợi: 12.158.452.875 đồng.

Trong đó: Quỹ khen thưởng - phúc lợi: 11.810.010.000 đồng (tương đương 3 tháng lương thực hiện - nằm trong tỷ lệ cho phép). Quỹ thưởng viên chức quản lý: 348.442.875 đồng (tương đương 1,45 tháng lương thực hiện - nằm trong tỷ lệ cho phép).

- + Quỹ đầu tư phát triển: 5.584.376.684 đồng (tương đương 30% lợi nhuận sau thuế - nằm trong tỷ lệ cho phép)

- Tỷ lệ trích lập các quỹ nằm trong tỷ lệ cho phép.

6. Tình hình chấp hành pháp luật về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

Chấp hành đầy đủ các quy định hiện hành về đầu tư và quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Thời điểm đánh giá, giám sát chưa phát hiện thấy sai phạm trong lĩnh vực này.

7. Tình hình thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý doanh nghiệp:

Doanh nghiệp đã xây dựng Quy chế về lao động và tiền lương của doanh nghiệp theo đúng quy định, từ đó làm cơ sở để chi trả lương và thực hiện thanh, kiểm tra của các cơ quan chức năng.

Thực hiện đầy đủ các quy định của nhà nước về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp. Người lao động được trang bị đầy đủ trang, thiết bị bảo hộ lao động. 6 tháng đầu năm đã thực hiện đo kiểm môi trường. Chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho người lao động được thực hiện đầy đủ.

Quỹ tiền lương của người lao động, Quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng của viên chức quản lý doanh nghiệp được xác định theo quy định tại các thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH và thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

Quỹ tiền lương theo kế hoạch của người lao động được phê duyệt năm 2017: 49,517 tỷ đồng, thực hiện năm 2017: 47,182 tỷ đồng.

Quỹ tiền lương, thù lao theo kế hoạch của viên chức quản lý được phê duyệt năm 2017: 2,822 tỷ đồng, thực hiện năm 2017: 2,870 tỷ đồng.

Quỹ thưởng theo kế hoạch của viên chức quản lý được phê duyệt năm 2017: 342,5 triệu đồng, thực hiện năm 2017: 348,4 triệu đồng.

8. Tình hình chấp hành chế độ chính sách, pháp luật nhà nước

Doanh nghiệp nghiêm túc thực hiện các quy định hiện hành về chế độ chính sách thuế, tiền lương, bảo hiểm xã hội. Thực hiện đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ cho người lao động. Chấp hành đầy đủ và nghiêm túc các hướng dẫn, chỉ đạo của chủ sở hữu.

C. Các biểu mẫu và báo cáo gửi kèm

a) Quyết định của Tổng giám đốc TTXVN phê duyệt báo cáo tài chính và kết quả phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 đối với: công ty TNHH MTV In - Thương mại TTXVN và công ty TNHH MTV ITAXA.

b) Các báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của: công ty TNHH MTV In - Thương mại TTXVN và công ty TNHH MTV ITAXA.

c) Báo cáo đánh giá tình hình tài chính năm 2017 của: công ty TNHH MTV In - Thương mại TTXVN và công ty TNHH MTV ITAXA.

d) Báo cáo kết quả giám sát tài chính năm 2017 của công ty mẹ - công ty ITAXA tại công ty con: công ty cổ phần Địa Sinh.

đ) Các báo cáo lập theo mẫu quy định tại Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính (Biểu số 01B, biểu số 02A - 02B - 02C - 02Đ, biểu số 3, biểu số 05A - 05B, biểu số 06A - 06B - 06C).

D. Kết quả đánh giá, xếp loại của chủ sở hữu

1. Năm 2017, hai doanh nghiệp được xếp loại: An toàn về mặt tài chính.

2. Căn cứ báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại do doanh nghiệp lập, căn cứ tình hình thực tế và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, TTXVN xếp loại doanh nghiệp năm 2017 như sau:

2.1. Công ty TNHH MTV In - Thương mại TTXVN:

- Tiêu chí 1 - Doanh thu: tăng 11,68 % so với kế hoạch được giao. Xếp loại A

- Tiêu chí 2 - Lợi nhuận sau thuế và tỷ suất lợi nhuận sau thuế: xếp loại A

+ Lợi nhuận: tăng 1,3% so với kế hoạch được giao

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu: tăng 0,35% so với kế hoạch được giao.

- Tiêu chí 3 - Nợ phải trả quá hạn và khả năng thanh toán nợ đến hạn: xếp loại A

+ Nợ phải trả quá hạn: 0

+ Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn: 1,42

- Tiêu chí 4: xếp loại A

- Kết quả xếp loại cuối cùng: Doanh nghiệp loại A.

2.2. Công ty TNHH MTV ITAXA:

- Tiêu chí 1 - Doanh thu: giảm 1,3%, bằng 98,7% so với kế hoạch được giao. Xếp loại B.

- Tiêu chí 2 - Lợi nhuận sau thuế và tỷ suất lợi nhuận sau thuế: xếp loại A

+ Lợi nhuận: giảm 1%, bằng 99 % so với kế hoạch được giao. Tuy giảm về số tuyệt đối nhưng biên độ lợi nhuận của doanh nghiệp vẫn giữ ở mức tích cực (10,36%).

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu: bằng với kế hoạch được giao.

- Tiêu chí 3 - Nợ phải trả quá hạn và khả năng thanh toán nợ đến hạn: xếp loại A

+ Nợ phải trả quá hạn: 0

+ Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn: 1,21

- Tiêu chí 4: xếp loại A

- Kết quả xếp loại cuối cùng: Doanh nghiệp loại A.

Thực hiện quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ - CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ, Thông tấn xã Việt Nam xin báo cáo với Bộ Tài chính kết quả giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của 2 doanh nghiệp trực thuộc TTXVN trong năm 2017 và trân trọng đề nghị Bộ Tài chính xem xét, cho ý kiến đối với nội dung, kết quả và hiệu quả giám sát của TTXVN đối với 2 doanh nghiệp trực thuộc.

Xin trân trọng cảm ơn. *[Signature]*

Nơi nhận: *fr*

- Như trên;
- Tổng giám đốc TTXVN;
- Lưu: VT, KHTC.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



[Signature]

Đinh Đăng Quang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ BỔ SUNG VỐN ĐIỀU LỆ
ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC ĐANG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

T T	Tên doanh nghiệp	Ngành nghề kinh doanh	Cơ quan phê duyet chủ trương đầu tư	Cơ quan thẩm định	Cơ quan quyết định đầu tư	Quy mô vốn điều lệ (Tỷ đồng)			Nguồn bổ sung vốn điều lệ (Tỷ đồng)						Tình hình đầu tư bổ sung vốn điều lệ (Tỷ đồng)		
						Trước khi bổ sung	Bổ sung	Sau khi bổ sung	NSTW	NSDP	Quỹ HTSX và PTDN	Quỹ ĐTPT	Quỹ HTSXDN tại doanh nghiệp	Khác	Bổ sung trong năm báo cáo	Bổ sung lũy kế	Còn phải bổ sung
1	Công ty TNHH MTV ITAXA	In/Cho thuê VP/Đào tạo	Thông tán xã Việt Nam.	Bộ Tài chính. Văn bản số 17605/ BTC - TCDN ngày 26/11/ 2015 của Bộ Tài chính	Thông tán xã Việt Nam. Quyết định số 180/QĐ- TTX ngày 26/11/2015 của TGD TTXVN	200	55	255	0	0	0	55	0	0	3,883	55	0
TỔNG CỘNG						200	55	255	0	0	0	55	0	0	3,883	55	0

Người lập biểu

Trần Phương Nam

Trần Phương Nam

TRƯỞNG BAN KHTC

Trần Cẩm Bình

Trần Cẩm Bình

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

K.T. TỔNG GIÁM ĐỐC
N.A. PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÀI CHÍNH CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC
NĂM 2017

Số TT	Tên công ty	Doanh thu (Tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (Tỷ đồng)	Nộp ngân sách (Đã nộp – Tỷ đồng)	An toàn về tài chính	Ghi chú
CÔNG TY TNHH MTV độc lập						
1	Công ty In - Thương mại TTXVN	284,970	3,647	27,536	x	
2	Công ty ITAXA	179,660	18,614	20,847	x	

Đánh giá và kiến nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu:
Cả hai công ty đều an toàn về tài chính. Tiếp tục phối hợp giám sát giữa Bộ Tài chính và TTXVN.

Người lập biểu

Trần Phương Nam

Trần Phương Nam

TRƯỞNG BAN KHTC

Trần Cẩm Bình

Trần Cẩm Bình

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Đinh Đăng Quang

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC VÀO DOANH NGHIỆP
NĂM 2017

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Tổng vốn NN đầu tư	Vốn điều lệ của DN	Nguồn vốn NN đầu tư vào DN						Tình hình đầu tư vốn Nhà nước		
				NSTW	NSDP	Quỹ HTSX và PTDN	Quỹ Đầu tư phát triển	Quỹ HTSXDN tại DN	Khác	Đầu tư trong năm báo cáo	Đầu tư lũy kế	Còn phải đầu tư
Tình hình bổ sung vốn điều lệ đối với DNNN đang hoạt động												
1	Công ty TNHH MTV ITAXA	55	255	0	0	0	55	0	0	3,883	55	0

Người lập biểu

fr

Trần Phương Nam

TRƯỞNG BAN KHTC

Trần Cẩm Bình

Trần Cẩm Bình

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Đinh Đăng Quang

CỘNG KHAI KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP
NĂM 2017

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Tên DN	Lĩnh vực KD	Tổng tài sản							Tổng nguồn vốn							
		Tổng số	Trong đó						Tổng số	Nợ phải trả			Vốn chủ sở hữu		Tỷ lệ sở hữu của nhà nước	
			Tài sản ngắn hạn	Hàng tồn kho	Đầu tư tài chính ngắn hạn	Đầu tư tài chính dài hạn	Tài sản dài hạn	Nợ phải thu		Nợ phải thu khó đòi	Nợ phải trả ngắn hạn	Nợ phải trả dài hạn				
Công ty In - Thương mại TTXVN	In/XNK	208,115	96,279	35,712	0	0	111,835	56,193	0,612	67,491	12,861	55,055	127,236	127,761	100	100
Công ty ITAXA	In/Cho thuê VP/Đào tạo	333,534	77,136	6,639	30,566	204,284	256,397	27,752	5,362	63,362	12,584	0	251,117	256,701	100	100
TỔNG CỘNG		541,649	173,415	42,351	30,566	204,284	368,232	83,945	5,974	130,853	25,445	55,055	378,878	384,462		

Người lập biểu

Trần Phương Nam

TRƯỞNG BAN KHTC

Trần Cẩm Bình

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

 KẾT TÍNH TỔNG GIÁM ĐỐC
 PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC


Đinh Đăng Quang

CÔNG KHAI KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP
NĂM 2017

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên DN	Doanh thu		Lợi nhuận trước thuế		Lỗ		Phải nộp NSNN		Đã nộp NSNN		Đầu tư ngoài ngành	
		Năm trước	Năm nay	Năm trước	Năm nay	Lỗ phát sinh	Lỗ lũy kế	Năm trước	Năm nay	Năm trước	Năm nay	Lĩnh vực	Tổng giá trị
1	Công ty In - Thương mại TTXVN	250,159	284,970	4,300	4,564	0	0	23,116	28,008	23,858	27,536	Không thực hiện	0 0
2	Công ty ITAXA	188,151	179,660	22,683	23,097	0	0	22,486	24,465	21,260	20,847		0 0
TỔNG CỘNG		438,310	464,630	26,983	27,661	0	0	45,602	52,473	45,118	48,383		0 0

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

Người lập biểu

Trần Phương Nam

Trần Phương Nam

TRƯỞNG BAN KHTC

Trần Cẩm Bình

Trần Cẩm Bình

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Đinh Đăng Quang

Đinh Đăng Quang

**THÔNG TẤN XÃ
VIỆT NAM**

Số: 39 /QĐ - TTX

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH

**Xếp loại doanh nghiệp, xếp loại người quản lý doanh nghiệp năm 2017
của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ITAXA.**

TỔNG GIÁM ĐỐC THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2017/NĐ - CP ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ - CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp;

Căn cứ ý kiến của Bộ Tài chính tại công văn số 8808/BTC - TCDN ngày 25 tháng 7 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xếp loại năm 2017 đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ITAXA, 100% vốn nhà nước do Thông tấn xã Việt Nam là đại diện chủ sở hữu, như sau: doanh nghiệp xếp loại A.

Điều 2. Xếp loại năm 2017 đối với Người quản lý doanh nghiệp tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ITAXA, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng thành viên; thành viên Hội đồng thành viên; Kiểm soát viên của chủ sở hữu; Giám đốc; Phó giám đốc và Kế toán trưởng, như sau: hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Điều 3. Khen thưởng đối với Người quản lý doanh nghiệp tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ITAXA: tối đa 1,5 tháng lương thực hiện, từ Quỹ thưởng viên chức quản lý tại doanh nghiệp.

Điều 4. Ông Chánh Văn phòng, các ông bà Trưởng ban: Kế hoạch - Tài chính, Tổ chức - Cán bộ, Giám đốc Cơ quan TTXVN khu vực phía Nam, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên của chủ sở hữu và Giám đốc công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ITAXA chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Cục TCDN - Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Ban Lãnh đạo cơ quan;
- Lưu VT, KHTC.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Lợi